

Số: 34/KH-THCS

Ngũ Phụng, ngày 21 tháng 10 năm 2019

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển trường Trung học cơ sở Ngũ Phụng giai đoạn 2019-2024 và tầm nhìn đến năm 2029

I. MỞ ĐẦU:

Trường THCS Ngũ Phụng được thành lập ngày 31 tháng 8 năm 2004, là tiền thân của trường THCS Phú Quý. Trong những năm qua, được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân địa phương, cùng với sự nỗ lực cố gắng của các thể hệ giáo viên và học sinh, chất lượng giáo dục nhà trường luôn được giữ vững và từng bước nâng cao. Trường liên tục đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động xuất sắc”. Ngày 31/8/2016, nhà trường được Sở GD&ĐT Bình Thuận công nhận trường đạt mức kiểm định chất lượng cấp độ I, ngày 08 tháng 11 năm 2017 nhà trường được UBND tỉnh Bình Thuận công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia.

Đây là sự khẳng định về chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục của nhà trường trong những năm qua, đồng thời cũng là tiền đề quan trọng để nhà trường xây dựng kế hoạch phát triển trong giai đoạn sau, với mục tiêu tiếp tục củng cố vững chắc tiêu chuẩn trường đạt chuẩn Quốc gia, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu trở thành một địa chỉ tin cậy của phụ huynh học sinh trên địa bàn xã, tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia.

Trong xu thế hội nhập nền kinh tế quốc tế và sự phát triển của công nghệ thông tin, của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đòi hỏi cần có những con người sáng tạo, năng động, có kỹ năng sống, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội. Với tinh thần đó, trường THCS Ngũ Phụng xây dựng “Chiến lược phát triển trường THCS Ngũ Phụng giai đoạn 2019-2024 và tầm nhìn đến năm 2029”.

Chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Ngũ Phụng giai đoạn 2019 đến 2024 và tầm nhìn đến năm 2029 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Hiệu trưởng cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Ngũ Phụng là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng góp phần đưa sự nghiệp giáo dục huyện Phú Quý phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh và của đất nước.

II. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG:

1. Thực trạng nhà trường:

1.1. Điểm mạnh:

* Về đội ngũ công chức, viên chức, chất lượng học sinh:

- Tổng số GV-CNV: 41; Trong đó:

- + Cán bộ quản lý: 02 người
- + Giáo viên đứng lớp: 31 người
- + Nhân viên Văn phòng: 8 người.

Số lượng biên chế trong nhà trường đảm bảo theo quy định.

- Trình độ chuyên môn của đội ngũ:

- + Đại học: 22 (BGH: 2; GV: 17; NV: 3)
- + Cao đẳng: 16 (GV: 14; NV: 2)
- + Trung cấp: 1 (NV: 1) + Trình độ khác: 2 (NV: 2)

Trình độ đội ngũ đều đạt chuẩn, trên chuẩn.

- Lãnh đạo nhà trường là những người nhiệt tình, tâm huyết, có trách nhiệm cao trong công việc, mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Tích cực trong công tác tham mưu với các cấp, các ngành để từng bước xây dựng cơ sở vật chất nhà trường đầy đủ để phục vụ tốt cho nhu cầu dạy và học. Xây dựng kế hoạch dài hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế; được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường. Đội ngũ giáo viên và nhân viên nhiệt tình, đoàn kết và biết chia sẻ trách nhiệm, hợp tác gắn bó với nhà trường, có ý thức xây dựng tập thể nhà trường phát triển vững mạnh. Lực lượng giáo viên cốt cán được khẳng định về uy tín và chuyên môn nghiệp vụ trong huyện, được phụ huynh học sinh tin nhiệm.

- Chất lượng hai mặt giáo dục của HS trong năm học 2018-2019

+ Xếp loại học lực:

| Xếp loại | | Tổng số | Lớp 6 | Lớp 7 | Lớp 8 | Lớp 9 |
|------------|----------|---------|-------|-------|-------|-------|
| Giỏi | Số lượng | 105 | 35 | 29 | 18 | 23 |
| | Tỷ lệ % | 20.04 | 20.96 | 21.64 | 18.95 | 17.97 |
| Khá | Số lượng | 163 | 39 | 40 | 36 | 48 |
| | Tỷ lệ % | 31.11 | 23.35 | 29.85 | 37.89 | 37.50 |
| Trung bình | Số lượng | 207 | 72 | 50 | 28 | 57 |
| | Tỷ lệ % | 39.50 | 43.11 | 37.31 | 29.47 | 44.53 |
| Yếu | Số lượng | 38 | 19 | 8 | 11 | 0 |
| | Tỷ lệ % | 7.25 | 11.38 | 5.97 | 11.58 | 0 |
| Kém | Số lượng | 11 | 2 | 7 | 2 | 0 |
| | Tỷ lệ % | 2.10 | 1.20 | 5.23 | 2.11 | 0 |

+ Xếp loại hạnh kiểm:

| Xếp loại | | Tổng số | Lớp 6 | Lớp 7 | Lớp 8 | Lớp 9 |
|------------|----------|---------|-------|-------|-------|-------|
| Tốt | Số lượng | 313 | 101 | 78 | 57 | 77 |
| | Tỷ lệ % | 59.73 | 60.48 | 58.21 | 50.00 | 60.16 |
| Khá | Số lượng | 136 | 32 | 36 | 23 | 45 |
| | Tỷ lệ % | 25.95 | 19.16 | 26.86 | 24.21 | 35.16 |
| Trung bình | Số lượng | 56 | 25 | 11 | 14 | 6 |
| | Tỷ lệ % | 10.69 | 14.97 | 8.21 | 14.74 | 4.68 |
| Yếu | Số lượng | 19 | 9 | 9 | 1 | 0 |
| | Tỷ lệ % | 3.63 | 5.39 | 6.72 | 1.05 | 0 |

Chất lượng học sinh tương đối ổn định, hàng năm nhà trường đều có học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh.

* Về cơ sở vật chất:

Cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại. Cảnh quan môi trường luôn xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện.

1.2. Điểm hạn chế:

- Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu: Thiếu tính sáng tạo, đôi khi còn thiếu quyết liệt trong công tác điều hành. Việc kiểm tra chưa trải khắp ở tất cả các mặt hoạt động; chưa có nhiều tư vấn mang tính chuyên môn sâu để giúp thúc đẩy hoạt động chuyên môn cho từng cá nhân giáo viên trong giảng dạy. Chưa có những biện pháp hiệu quả để quản lý công tác duy trì sĩ số học sinh.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Một số giáo viên chưa tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy; chưa thực sự tâm huyết trong công việc; ý thức tự học để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ chưa cao.

- Chất lượng học sinh: Tỷ lệ học sinh các lớp đầu cấp bị hỏng kiến thức tương đối nhiều; một số học sinh còn ham chơi, chưa chăm học, chưa có động cơ học tập nghiêm túc.

- Cơ sở vật chất: Cơ bản đáp ứng được nhu cầu dạy và học, tuy nhiên khu bãi tập vẫn chưa được cải tạo nâng cấp, chưa có nhà đa năng phục vụ cho các hoạt động giáo dục, chưa có hội trường để tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ quy mô toàn trường.

- Sự quan tâm của cha mẹ học sinh đến việc học của con em còn nhiều hạn chế, phong trào học tập của địa phương chưa phát triển mạnh.

2. Thách thức:

Nhận thức của một bộ người dân địa phương về vị trí, vai trò công tác giáo dục còn nhiều hạn chế. Từ đó có không ít cha mẹ học sinh chưa tích cực khuyến

khích vận động con em đến trường, chưa đầu tư nhiều trong việc học tập cho con em.

3. Xác định các vấn đề ưu tiên:

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực của mỗi học sinh, tạo đà để học sinh vươn lên; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo; đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý;

- Tích cực tham mưu xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng hiện đại hoá; mua sắm bổ sung trang thiết bị để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Duy trì và tiếp tục tôn tạo cảnh quan trong nhà trường, tạo dựng môi trường giáo dục an toàn và thân thiện.

- Duy trì trường đạt chuẩn quốc gia, từng bước nâng dần các tiêu chí trong mức 3 và mức 4.

III. SỨ MỆNH VÀ TÂM NHÌN:

1. Sứ mệnh:

Xây dựng môi trường học tập thân thiện, nề nếp, kỷ cương; Giữ vững và từng bước nâng cao chất lượng hai mặt giáo dục; Giáo dục cho học sinh khát vọng vươn lên nhằm từng bước làm thay đổi cuộc sống của người dân trên đảo; biết trân trọng và gìn giữ các nguồn tài nguyên sẵn có, đặc biệt là nguồn nước.

2. Tâm nhìn đến năm 2029:

Trường THCS Ngũ Phụng đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2, có môi trường giáo dục an toàn, thân thiện; trường là một địa chỉ tin cậy về chất lượng giáo dục của nhân dân địa phương.

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG:

1. Mục tiêu

1.1. Các mục tiêu tổng quát:

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

1.2. Các mục tiêu cụ thể:

- *Mục tiêu ngắn hạn:* Duy trì và nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia. Năm học 2021-2022 được đánh giá và công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1, đồng thời đạt từ 50-70% tiêu chí của Mức 3.

- *Mục tiêu trung hạn:* Duy trì bền vững, nâng cao chất lượng các tiêu chí của trường đạt chuẩn; đến năm 2027 được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia

Mức độ 2; tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất, phấn đấu trở thành trường điển hình về chất lượng giáo dục toàn diện.

- *Mục tiêu dài hạn:* Đến năm 2029, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

+ Chất lượng giáo dục được là trường có chất lượng cao của huyện.

+ Duy trì đạt trường chuẩn Quốc gia Mức độ 2 và tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí mức 4.

+ Có quy mô ổn định và phát triển. Tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí Mức 4 trong kiểm định chất lượng giáo dục.

2. Chỉ tiêu:

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Phấn đấu đến năm 2022 có trên 90% GV-NV được đánh giá khá-giỏi về năng lực chuyên môn, 40% giáo viên đạt danh hiệu GVDG giỏi cấp huyện và có giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

- 100% GV-NV sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và công tác. Có trên 50% trở lên số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin, giáo án điện tử.

- 100% giáo viên có chuyên môn đạt trình độ đại học trở lên.

2.2. Học sinh:

- Quy mô:

+ Quy mô lớp học: Ổn định 16 đến 18 lớp;

+ Học sinh: khoảng 550 học sinh.

- Kế hoạch huy động: Hàng năm huy động 99% số học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6; Đảm bảo duy trì sĩ số học sinh 99%.

- Chất lượng học tập:

+ Trên 60% học lực khá, giỏi (trong đó 30% trở lên học lực giỏi).

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 5% ; không có học sinh kém.

+ Tỷ lệ TN THCS đạt 98%.

+ Thi học sinh giỏi: Hàng năm đều có học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh.

+ Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào THPT đạt 85% trở lên, trong đó có học sinh thi đỗ vào trường chuyên Trần Hưng Đạo.

- Chất lượng hạnh kiểm, kỹ năng sống:

+ Chất lượng hạnh kiểm: 95% hạnh kiểm khá, tốt.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, xây dựng nếp sống, môi trường làm việc văn hóa, văn minh, lành mạnh; tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

2.3. Cơ sở vật chất:

- Nâng cấp các phòng làm việc của các bộ phận, xây mới nhà đa năng, nâng cấp sân trường, hoàn thiện sân tập và hồ bơi cho học sinh.

- Cải tạo các phòng học phòng và phòng chức năng, tăng cường trang thiết bị phục vụ dạy học hiện đại đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Cải tạo khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “xanh -sạch -đẹp-an toàn”, giữ vững và phát huy thành quả xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

- Trang bị thiết bị thí nghiệm, cải tạo sân tập TDTT đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh.

2.4. Chỉ tiêu thi đua:

- Trường duy trì giữ vững danh hiệu tập thể Tiên tiến; tập thể lao động xuất sắc; đến 2022 phấn đấu đạt hình thức khen thưởng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo”, giữ vững danh hiệu cơ quan văn hoá.

- Chi bộ đạt tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh xuất sắc.

- Các tổ chức: Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội đạt vững mạnh xuất sắc.

- Hàng năm có từ 95% lao động tiên tiến trở lên, trong đó có 15% giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở trở lên.

3. Phương châm hành động:

“Dạy học bằng cả trái tim”

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”

“Môi trường giáo dục là cốt lõi củng cố vị thế nhà trường”

V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Các giải pháp chung:

Tuyên truyền trong giáo viên, nhân viên, học sinh và nhân dân địa phương về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, đưa trên website của trường, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong trường theo các nội dung của Kế hoạch chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí, cộng đồng trách nhiệm của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

Xây dựng văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị tốt đẹp trong xã hội tiến bộ; Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể:

2.1. Thể chế và chính sách:

Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế *tự chủ và tự chịu trách nhiệm* về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài. Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của trường, đảm bảo sự thống nhất, khoa học trong quá trình điều hành..

2.2. Tổ chức bộ máy:

Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí nhiệm vụ hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng cán bộ, giáo viên, nhân viên để đáp ứng với yêu cầu công tác thực tế của nhà trường và Điều lệ trường trung học.

Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường; Kien toàn các tiểu ban để giúp việc cho nhà trường trong từng lĩnh vực hoạt động; Phát huy nội lực của Ban kiểm tra nội bộ trường học, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra thường xuyên bằng nhiều hình thức, tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm sau mỗi đợt kiểm tra. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, các tổ chức, bộ phận phải được kiểm tra ít nhất 01 lần trong năm học.

2.3. Xây dựng và phát triển đội ngũ:

Xây dựng đội ngũ giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ đạt chuẩn theo quy định; có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp nhau cùng tiến bộ.

Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, nâng cao trình độ nhận thức chính trị, xã hội, thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc. Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên có tiềm năng; Đề bạt những giáo viên có năng lực vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

Định kỳ đánh giá và ghi nhận chất lượng, kết quả hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc.

Tăng cường chăm lo đời sống của giáo viên, nhân viên theo đúng chế độ chính sách hiện hành, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tham mưu với Hội CMHS, UBND xã khen thưởng cho những giáo viên, nhân viên có thành tích nổi trội. Tăng cường chỉ đạo đội ngũ tích cực học tập để nâng cao hiểu biết xã hội, mở rộng kiến thức, hiểu biết pháp luật, cập nhật thông tin của đất nước, thế giới nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng, đạo đức, tác phong để giúp giáo viên, nhân viên không bị sa ngã trước mọi cám dỗ, góp phần đưa nhà trường tiến lên.

Tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phát động. Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh

thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn bó với nhà trường.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục:

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện. Tăng cường công tác giáo dục truyền thống cách mạng của dân tộc, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng, phát triển năng lực học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

*** Về dạy và học:** Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người giáo viên trong mỗi giờ lên lớp, đảm bảo chắc chắn, mỗi bài soạn, mỗi tiết dạy, mỗi hoạt động tập thể đều lấy học sinh làm trung tâm, lấy học sinh để thiết kế các hoạt động. Mỗi GV-CNV đều phải áp dụng nhuần nhuyễn “*Dạy ít, học nhiều*”, sớm khắc phục tình trạng “*Dạy lý thuyết suông*”, tổ chức nhiều hình thức học tập như học ngoài trời, dã ngoại,... Xây dựng các *đôi bạn học tập* với quan điểm “*học thầy không tày học bạn*”... Tăng cường dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ và có sự luân chuyển nhóm trưởng để học sinh tập làm quen với *công việc lãnh đạo*. Cải tiến khâu hướng dẫn học ở nhà để học sinh có ý thức tự tìm tòi, khám phá kiến thức mới.

Quan tâm công tác giáo dục mũi nhọn, phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, nâng cao thành tích thi học sinh giỏi cấp tỉnh. Phát động sâu rộng trong học sinh cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật; hướng dẫn cho học sinh khai thác nguồn học liệu mở; Tăng cường phụ đạo học sinh còn hạn chế về năng lực, nhận thức nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đặc biệt là kiểm tra, dự giờ đột xuất của BGH, của tổ trưởng chuyên môn đối với giáo viên; Đổi mới các hình thức sinh hoạt chuyên môn, tích cực sử dụng trang Trường học kết nối, tăng cường áp dụng sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

*** Về Giáo dục ngoài giờ lên lớp:**

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động ngoài giờ lên lớp, như: tổ chức các trò chơi dân gian, thi văn nghệ, TDTT, thi khéo tay bạn gái, ..., ngoài ra còn tổ chức các hoạt động khác như “*Nói chuyện truyền thống*”, chuyên đề giáo dục kỹ năng sống, sức khỏe sinh sản vị thành niên, thi kể chuyện theo chủ đề tùy thuộc vào nhiệm vụ năm học. Tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp đều phải lồng ghép với sinh hoạt tư tưởng, giáo dục truyền thống nhằm hướng tới mục đích “*Mỗi ngày đến trường là một ngày vui*” và giúp học sinh có “*tinh thần khỏe mạnh*”.

Tổ chức nghiêm túc việc dạy các tài liệu về: Kỹ năng làm chủ cuộc sống; Kỹ năng phòng chống các tệ nạn xã hội; kỹ năng phòng chống nghiện hút các chất ma túy; Kỹ năng làm chủ trong học tập: Tự giác, tích cực, tự lực, sáng tạo trong

học tập; Kỹ năng giao tiếp và hội nhập; Kỹ năng định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp THPT, xây dựng các bộ câu hỏi và trả lời về tình huống và các nội dung cần học tập. Tăng cường giáo dục giới tính và giáo dục bảo vệ môi trường, chủ quyền biển đảo, ...

Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống với các phương án phù hợp và linh động như: dạy lồng ghép, dạy trong tiết học ngoài giờ lên lớp, trong tiết sinh hoạt lớp, trong tiết chào cờ, tiết sinh hoạt Đội, ... Có biện pháp kiểm tra, giám sát cả dạy của thầy và học của trò.

Phát động các cuộc quyên góp ủng hộ và phong trào tương thân tương ái trong GV và học sinh.

2.5. Cơ sở vật chất:

Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư xây dựng khu nhà đa năng, hội trường, sân tập thể dục đáp ứng các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn Quốc gia trong giai đoạn mới.

Đầu tư để hiện đại hoá các phòng học, phòng học bộ môn, khu hiệu bộ, nâng cấp sân trường. Lắp đặt hệ thống loa, camera và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT trong quản lý và giáo dục.

2.6. Tài chính:

Thực hiện nghiêm túc chế độ thu chi tài chính theo Luật ngân sách và quy chế chi tiêu nội bộ, công khai theo quy định. Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi.

2.7. Tổ chức hoạt động Đoàn - Đội và các tổ chức đoàn thể khác:

Duy trì tốt hoạt động của tổ chức Đoàn, Đội; tạo môi trường văn hóa lành mạnh để học sinh phát triển toàn diện. Tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hiện tốt các cuộc vận động, đa dạng và thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, TDTT, ... Tích cực duy trì nề nếp, cải tiến các hoạt động có ý nghĩa thiết thực góp phần nâng cao chất lượng trong phong trào thi đua xây dựng "Trường học thân thiện, học sinh tích cực".

Công Đoàn làm nòng cốt trong phong trào thi đua của giáo viên, phối hợp tốt với nhà trường trong việc động viên giáo viên, nhân viên thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện đầy đủ, kịp thời mọi chế độ chính sách, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho giáo viên, nhân viên.

2.8. Công tác xây dựng Đảng:

Phát huy vai trò lãnh đạo, thực sự là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua, các công tác của đơn vị. Tập trung xây dựng chi bộ vững mạnh, làm tốt công tác phát triển đảng viên. Phân đấu đến năm 2025 toàn thể GV-CNV trong trường đều là đảng viên.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức:

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- **Giai đoạn 1:** Từ năm 2019 - 2024: Tiếp tục tham mưu xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo theo tiêu chí của trường đạt chuẩn. Nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì và giữ vững các tiêu chí về chất lượng hai mặt giáo dục của trường THCS đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Thực hiện kiểm định chất lượng, phấn đấu đạt cấp độ 3.

- **Giai đoạn 2:** Từ năm 2024 - 2029: Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị xuất sắc trong ngành giáo dục của tỉnh.

4. Phân công nhiệm vụ cụ thể:

*** Đối với Hiệu trưởng:**

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

+ Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

*** Đối với Phó Hiệu trưởng:**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

*** Đối với tổ trưởng chuyên môn:**

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện cho các cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

*** Đối với giáo viên, nhân viên:**

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

*** Đối với học sinh:**

Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học Trung học phổ thông hoặc học nghề. Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

*** Hội cha mẹ học sinh:**

Tăng cường công tác giáo dục, quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường. Hỗ trợ các hoạt động giáo dục cho nhà trường, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

*** Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:**

Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường. Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên. Góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

Nơi nhận:

- Phòng Văn xã (báo cáo, phê duyệt);
- UBND xã (báo cáo);
- Chi bộ, các tổ chức đoàn thể;
- Các tổ chuyên môn;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hải

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG VĂN XÃ HUYỆN PHÚ QUÝ



PHÒNG
VĂN XÃ

Nguyễn Niềm